

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Mai Hồng Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, TAND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS, ngày 29/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2005, nơi sinh tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản NH, xã ẤC, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Bố đẻ: Lò Văn T, sinh năm 1975; Mẹ đẻ: Lò Thị B, sinh năm 1982; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ và con; Tiền sự; Tiền án: Không. Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; Chưa bị kết án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/1/2024 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K:* Bà **Hà Thị T** – Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

1. Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an huyện Mường Ảng. Người đại diện: Ông **Lường Đình T** – Đội phó Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Mường Ảng là Tổ trưởng (*Vắng mặt có lý do*).

2. Họ và tên: **Lò Văn L**, sinh năm 1991, Nơi công tác: Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên (*Vắng mặt có lý do*).

3. Họ và tên: **Lò Thị B**, sinh năm 1982, địa chỉ bản NH, xã ẤC, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên (*Có mặt*).

* *Người làm chứng:*

1. Họ và tên: **Lường Văn T**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Bản NL, xã NT, thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên (*Vắng mặt có lý do*).

2. Cháu **Lường Thế M**, sinh ngày 11/02/2009.

Nơi cư trú: Bản NL, xã ẮN, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện của cháu Lường Thế M bà Lành Thị C, chức vụ phó bí thư đoàn thanh niên thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 09/01/2024 Lò Văn K, sinh năm 2005, trú tại bản NH, xã ẤC, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên điều khiển chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Dream THAILANNA màu nâu, biển kiểm soát 27AA-061.01, chở theo sau Lường Thế M, sinh năm 2009, trú tại bản NL, xã ẮN, huyện MA, tỉnh Điện Biên ngồi phía sau không đội mũ bảo hiểm đi theo hướng từ bản Hón, thị trấn Mường Ảng ra Quốc lộ 279. Đến khoảng 13 giờ 37 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc bản H, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh Điện Biên thì gặp Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông - trật tự phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Mường Ảng đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm. Tổ công tác đã thổi còi, ra hiệu lệnh cho Lò Văn K dừng xe nhưng Lò Văn K không chấp hành hiệu lệnh, mà điều khiển xe quay đầu và tăng ga bỏ chạy. Khi đó đồng chí Đại úy Lò Văn L mặc trang phục, đeo quân hàm theo điều lệnh Công an nhân dân đang làm nhiệm vụ theo kế hoạch phân công của Lãnh đạo Công an huyện Mường Ảng kiểm tra phương tiện ở phía trên ra hiệu lệnh dừng phương tiện lần hai, nhưng Lò Văn K vẫn tiếp tục tăng ga, lạng lách để bỏ chạy và lao thẳng xe vào đồng chí Lò Văn L nhằm không cho kiểm tra để chạy thoát, khiến đồng chí Lò Văn L bị ngã ra đường, sau đó tổ công tác đã không chểnh mảng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn K và khám nghiệm hiện trường để xử lý theo quy định.

Ngày 14/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn K về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Tại biên bản kiểm tra xem xét dấu vết trên thân thể của anh Lò Văn L ngày 11/01/2024, anh Lò Văn L không ghi nhận dấu vết thương tích.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể số: 04/2024/KLTTCT-TTPY ngày 19/01/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận thời điểm giám định trên thân thể Lò Văn L không có dấu vết thương tích.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Mường Ảng đã kết luận thiệt hại về tài sản của chiếc xe máy nhãn hiệu Dream THAILANNA màu nâu, biển kiểm soát 27AA-061.01 là 230.000 đồng.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/CT-VKSMA ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Lò Văn K về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo Lò Văn K về tội "Chống người thi hành công vụ". Đề nghị

Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 08 tháng đến 01 năm tù.

*** Vật chứng của vụ án:**

Áp dụng khoản 2 điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử:

- Trả lại cho bà Lò Thị B: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Dream THAILANNA màu nâu, biển kiểm soát 27AA-061.01, số máy RL9FM!P39FMBD01768, số khung RL9DCB6UMKBG01768, xe đã cũ qua sử dụng, bị đập vỡ và trầy xước nhiều chỗ.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu bằng nhựa màu đen, dạng mũ lưới trai.

Chấp nhận việc trao trả tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Mường Ảng 01 chiếc gây chỉ huy giao thông màu trắng, đen.

*** Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của BLHS đề nghị Chủ tọa phiên tòa khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí gia đình bị cáo Lò Văn K là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn K nhất trí với nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Lò Văn L không yêu cầu bồi thường gì về dân sự, anh Lò Văn L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Anh Tước - Đội phó Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Mường Ảng là Tổ trưởng được phân công trực ngày xảy ra sự việc không có yêu cầu bị cáo Lò Văn K bồi thường gì về dân sự và đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật; Chị Lò Thị B là mẹ đẻ của bị cáo chủ sở hữu chiếc xe gắn máy bị hư hại thiệt hại 230.000 đồng không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo Lò Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi chống người thi hành công vụ như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Quyết định truy tố cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo đề nghị Chủ tọa phiên toà xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên toà nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Lò Văn K đã khai và công nhận: Khoảng 13 giờ 37 phút ngày 09/01/2024 tại đoạn đường thuộc bản H, thị trấn MA, huyện MA, tỉnh Điện Biên, Lò Văn K chở theo Lường Thế M không đội mũ bảo hiểm, sợ bị xử phạt. Lò Văn K đang điều khiển xe mô tô đã không chấp hành hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra hành chính của Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông - trật tự phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Mường Ảng, mà còn có hành vi lao xe vào người đồng chí Lò Văn L mặc trang phục, đeo quân hàm theo điều lệnh Công an nhân dân đang thực hiện nhiệm vụ.

Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/CT-VKSMA ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Chủ tọa phiên toà xét thấy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, cản trở người đang thi hành công vụ, làm giảm hiệu lực quản lý trật tự an toàn giao thông tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” được quy định tại Điều 330 BLHS. Tại khoản 1 Điều 330 của BLHS quy định: *"Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Do vậy Tòa án có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Lò Văn K về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lò Văn K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo gây ra.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về trật tự quản lý hành chính nói riêng trên địa bàn.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Chủ tọa phiên toà thấy rằng: Bị cáo từ nhỏ sống cùng với gia đình, học hết lớp 9/12. Bản thân bị cáo là một thanh niên, có nhận thức pháp luật, lẽ ra bị cáo phải là người chấp hành đúng pháp luật, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng đạo đức, thiếu ý thức chấp hành pháp luật; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng nghiện chất ma túy vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích

cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, anh Lò Văn L có lời khai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 của BLHS.

[4] Trách nhiệm dân sự: Anh Lò Văn L và anh Lường Đình T và bà Lò Thị B không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và không có đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Chủ tọa phiên tòa chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng của vụ án.

[6]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Chủ tọa phiên tòa nên được chấp nhận.

[7] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn K phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (09/01/2024).

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Trả lại cho bà Lò Thị B: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Dream THAILANNA màu nâu, biển kiểm soát 27AA-061.01, số máy RL9FM1P39FMBD01768, số khung RL9DCB6UMKBG01768, xe đã cũ qua sử dụng, bị đập vỡ và trầy xước nhiều chỗ.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc mũ bảo hiểm nửa đầu bằng nhựa màu đen, dạng mũ lưỡi trai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 24/01/2024).

Chấp nhận việc trao trả tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Mường Ảng 01 chiếc gây chỉ huy giao thông màu trắng, đen.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn K.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND cấp xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- CQĐT Công an h.Mường Ảng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân